

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành  
Dự án: Đê, kè bờ tả sông Yên thuộc địa phận 3 xã Quảng Trung, Quảng  
Chính, Quảng Thạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;*

*Căn cứ các Quyết định số 2613/QĐ-UBND ngày 07/8/2009, số 646/QĐ-UBND ngày 14/02/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt, điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình đê, kè bờ tả sông Yên thuộc địa phận 3 xã Quảng Trung, Quảng Chính, Quảng Thạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ các Quyết định số 3227/QĐ-UBND ngày 21/9/2009, số 4695/QĐ-UBND ngày 27/12/2010, số 1219/QĐ-UBND ngày 09/4/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch đấu thầu, điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án đầu tư xây dựng công trình đê, kè bờ tả sông Yên thuộc địa phận 3 xã Quảng Trung, Quảng Chính, Quảng Thạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;*

*Căn cứ Quyết định số 4518/QĐ-UBND ngày 24/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chuyển chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng công trình do Chi cục Đê điều và Phòng chống lụt bão Thanh Hóa làm chủ đầu tư;*

*Căn cứ Kết luận số 1876/KL-TTTH ngày 22/11/2018 của Thanh tra tỉnh về thanh tra một số dự án đầu tư xây dựng do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ đầu tư;*

Căn cứ Thông báo số 527/TB-KVXI ngày 05/11/2019 của Kiểm toán Nhà nước Khu vực XI về kết quả kiểm toán tại Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 2949/STC-ĐT ngày 28/5/2021, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán ngày 27/5/2021 và Tờ trình số 29/TTr-SNN&PTNT ngày 04/3/2021 (kèm theo hồ sơ) của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề nghị phê duyệt quyết toán dự án đê, kè bờ tả sông Yên thuộc địa phận 3 xã Quảng Trung, Quảng Chính, Quảng Thạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Tên dự án:** Đê, kè bờ tả sông Yên thuộc địa phận 3 xã Quảng Trung, Quảng Chính, Quảng Thạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.
- Chủ đầu tư:** Chi cục Đê điều và Phòng chống lụt bão (Nay là Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo Quyết định số 4518/QĐ-UBND ngày 24/11/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh).
- Địa điểm xây dựng:** Xã Quảng Trung, Quảng Chính, Quảng Thạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.
- Thời gian khởi công - hoàn thành:** Năm 2009 - 2020.

### Điều 2. Kết quả đầu tư.

#### 1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Số vốn đã thanh toán	Số vốn còn được thanh toán
<b>Tổng số:</b>	<b>157.597.000.000</b>	<b>106.368.819.000</b>	<b>92.683.737.000</b>	<b>13.685.082.000</b>
<i>Nguồn vốn ngân sách đầu tư củng cố, bảo vệ và nâng cấp đê biển của Chính phủ và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác</i>	157.597.000.000	106.368.819.000	92.683.737.000	13.685.082.000

## 2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán
<b>Tổng số</b>	<b>110.575.518.000</b>	<b>106.368.819.000</b>
- Chi phí XD + TB + MT	93.918.719.000	90.301.560.000
- Chi phí quản lý dự án	1.276.653.000	1.255.147.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD	4.740.311.000	4.601.079.000
- Chi phí khác	3.836.086.000	3.407.284.000
- Chi phí bồi thường GPMB	6.803.749.000	6.803.749.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số</b>			<b>106.368.819.000</b>	
- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			106.368.819.000	
- Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng: Không.

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư là:

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
<b>Tổng số:</b>	<b>106.368.819.000</b>	
<i>Nguồn vốn ngân sách đầu tư củng cố, bảo vệ và nâng cấp đê biển của Chính phủ và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác</i>	106.368.819.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm báo cáo quyết toán là:

<b>a) Tổng nợ phải thu:</b>	<b>Không</b>	<b>đồng</b>
<b>b) Tổng nợ phải trả:</b>	<b>13.685.082.000</b>	<b>đồng</b>
Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Huy Hoàn:	1.475.021.000	đồng
Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Lam Sơn	713.136.000	đồng
Công ty cổ phần xây dựng Tiên Đạt:	4.986.574.000	đồng
Công ty cổ phần xây dựng nông nghiệp Thanh Hóa:	2.718.853.000	đồng

Công ty TNHH Hùng Dũng:	3.648.064.000	đồng
Công ty cổ phần tư vấn xây dựng thủy lợi Thanh Hóa:	77.684.000	đồng
Sở Tài chính:	65.750.000	đồng

Chi tiết các khoản công nợ theo số phải trả của từng đơn vị tại Phụ lục số 02 kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

*Đơn vị: Đồng*

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cổ định	Tài sản ngắn hạn
<b>Tổng số:</b>	<b>106.368.819.000</b>	
UBND huyện Quảng Xương, trong đó:	106.368.819.000	
Đã bàn giao tại các Quyết định phê duyệt quyết toán số 339/QĐ-UBND ngày 26/01/2016 và số 2519/QĐ-UBND ngày 25/6/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	75.960.282.000	
Hạng mục đê, kè bờ tả sông Yên đoạn từ K0-K1+367 (gói thầu xây lắp số 7) và một số chi phí khác	30.408.537.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán dự án.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Thanh toán theo chế độ hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Quảng Xương và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh Lê Đức Giang;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Đức Giang**